

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: **125**/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 04 tháng 10 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**Kết quả 3 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012**

<b>BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>	
<b>CÔNG VĂN ĐỀN</b>	
Số:	<b>40793</b>
năm <b>2012</b> đến <b>2016</b>	
CHUYỂN	

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định nhận được Công văn số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Báo cáo 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo về tình hình và kết quả sau 03 năm triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 như sau:

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ KỂ TỪ KHI LUẬT  
HỢP TÁC XÃ CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH (01/7/2013 đến 01/7/2016)**

**1. Đánh giá chung về tình hình phát triển hợp tác xã (HTX)**

**a) Số lượng HTX, liên hiệp HTX**

- Về HTX: Tổng số HTX hiện có đến 01/7/2016 là 399 HTX (tại thời điểm 01/7/2013 là 475 HTX, giảm 76 HTX so với thời điểm 01/7/2013). Ước cả năm 2016 có 414 HTX.

Trong tổng số có: 358 HTX (306 HTX lĩnh vực nông nghiệp, 30 HTX công nghiệp - Thương Mại - Dịch vụ, 20 HTX giao thông vận tải, 2 HTX du lịch) và 41 Quỹ tín dụng nhân dân.

- Về liên hiệp hợp tác xã: Chưa có.

**b) Số thành viên HTX tại thời điểm 01/7/2016**

- Thành viên HTX: Tổng số có 386.200 thành viên, giảm 188.792 thành viên so với thời điểm 01/7/2013 (do các HTX Nông nghiệp chuyển từ thành viên là cá nhân trước đây sang đại diện hộ). Trong đó, số thành viên mới tham gia vào HTX 1.020 thành viên.

- Số lao động làm việc thường xuyên trong khu vực hợp tác xã tại thời điểm 01/7/2016 có 4.590 lao động, giảm 1.046 lao động so với thời điểm 01/7/2013. Trong đó lao động mới thu hút 260 lao động.

**c) Hiệu quả hoạt động của HTX**

- Tổng số vốn hoạt động của các HTX tại thời điểm 01/7/2016 khoảng 3.219 tỷ đồng (trong đó, số vốn của 41 Quỹ TDND khoảng 2.000 tỷ đồng), tăng 76 tỷ đồng so với 01/7/2013.

- Tổng doanh thu của các HTX đến 01/7/2016 là 750 tỷ đồng (Ước thực hiện được trong 6 tháng đầu năm), tăng 13,4 tỷ đồng so với thời điểm 01/7/2013. Tổng lợi nhuận của các HTX đến 01/7/2016 là 27,9 tỷ đồng (Ước thực hiện được trong 6 tháng đầu năm), giảm 1,9 tỷ đồng so với thời điểm 01/7/2013.

- Thu nhập bình quân của 1 thành viên, lao động của HTX đến 01/7/2016 là 2,66 triệu đồng/tháng, tăng 0,81 triệu đồng so với thời điểm 01/7/2013.

#### **d) Số lượng cán bộ quản lý HTX**

Tổng số cán bộ quản lý HTX đến 01/7/2016 có 2.260 người. Trong đó: Số cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học: 195 người; Trình độ trung cấp: 849 người; Số còn lại chưa qua đào tạo cơ bản, chủ yếu được tham gia các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn.

### **2. Đánh giá kết quả phát triển HTX theo lĩnh vực**

#### **2.1. HTX dịch vụ Nông nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản (gọi chung là HTX Nông nghiệp)**

Tổng số HTX Nông nghiệp toàn tỉnh đến 01/7/2016 có 306 HTX (thành lập mới 48 HTX). Trong tổng số có 278 HTX kinh doanh dịch vụ nông nghiệp, 12 HTX thủy sản, 06 HTX chăn nuôi, 06 HTX diêm nghiệp và 04 HTX nuôi trồng nấm), giảm 35 HTX so với thời điểm 01/7/2013 do có 54/54 HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Hải Hậu giải thể tự nguyện 100%, sau đó thành lập HTX kiểu mới nhưng đến 01/7/2016 mới thành lập được 19 HTX.

Các HTX thành lập mới thể hiện rõ nét tính năng động, tự chủ trong hoạt động, nhanh chóng hòa nhập thị trường, hầu hết đã có hiệu quả, có lãi tích lũy cho HTX, số còn lại đều đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn cho các thành viên. Các HTX thành lập trước 01/7/2013 tiến hành chuyển đổi, chuyển tiếp. Các HTX dịch vụ nông nghiệp ngay sau khi tổ chức đại hội gắn với chuyển đổi hoạt động, đăng ký lại HTX theo luật HTX năm 2012 , hoạt động của các HTX có chiều hướng tích cực, hiệu quả rõ hơn, doanh thu tăng và có lãi.

Căn cứ kết quả về tổ chức và hoạt động của mô hình kinh tế hợp tác, như sản xuất kinh doanh dịch vụ, quản lý sử dụng vốn quỹ HTX, vai trò của HTX trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế hộ cho thấy nhiều HTX đã làm tốt vai trò là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các hộ sản xuất giúp các hộ nông dân yên tâm ổn định sản xuất và nâng cao thu nhập. Điển hình như các HTX dịch vụ nông nghiệp Minh Tân; Cốc Thành; Hợp Hưng (huyện Vụ Bản); HTX NN Giao Hà; Thịnh Thắng (huyện Giao Thủy); HTX NN Hải Tân, Hải Bắc, Hải Tây (huyện Hải Hậu); HTXNN Quyết Thắng; Bắc Cường; Yên Nhân, Yên Trị (huyện Ý

Yên); HTXNN Nghĩa Hồng, Nghĩa Bình, Nghĩa Châu, Nghĩa Phong, Nghĩa Thái, Đồng Lạc, Đại Thắng (huyện Nghĩa Hưng); HTX NN Trực Nội, Việt Tiến (huyện Trực Ninh); HTX NN Mỹ Hà (huyện Mỹ Lộc). Một số HTX mới thành lập nhưng có cách thức sản xuất, kinh doanh hiệu quả như: HTX cựu chiến binh Vạn Xuân Trường (huyện Vụ Bản), HTX trồng cây Dược liệu Hải Lộc (Hải Hậu), HTX thủy sản Xuân Hòa (Xuân Trường), HTX chăn nuôi Yên Lợi (Ý Yên),...

Tuy nhiên cơ bản nhiều HTX nông nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh dịch vụ do vốn ít, cơ sở vật chất xuống cấp, phương tiện sản xuất ít hoặc không có nên hoạt động cầm chừng. Nhiều HTX vẫn chỉ làm dịch vụ đầu vào cho thành viên, số lượng HTX làm dịch vụ đầu ra cho sản phẩm chưa nhiều, một số HTX còn lúng túng, khó khăn khi chuyển đổi hoạt động theo luật HTX 2012.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém của các Hợp tác xã hiện nay là do trình độ năng lực của cán bộ quản lý điều hành ở nhiều Hợp tác xã vẫn còn hạn chế. Nhận thức về mô hình Hợp tác xã kiểu mới theo Luật của nhiều cán bộ và nhân dân còn hạn chế, chưa hiểu đầy đủ mục đích, ý nghĩa, các nguyên tắc, giá trị và bản chất của mô hình kinh tế Hợp tác xã để tham gia và tạo điều kiện cho Hợp tác xã phát triển. Luật đất đai còn nhiều bất cập, gây khó khăn cho việc tích tụ ruộng đất. Một số chính sách của nhà nước về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được ban hành nhưng không có nguồn lực thực hiện.

## **2.2. HTX Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại, xây dựng, nước sạch và môi trường**

Đến thời điểm 01/7/2016 có 39 HTX thuộc các lĩnh vực Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp (TTCN), Thương mại, xây dựng, nước sạch và môi trường hoạt động theo Luật HTX 2012, giảm 23 HTX so với 01/7/2013, chủ yếu do khó khăn đã ngừng hoạt động nên không tổ chức lại theo Luật HTX 2012 (có 02 HTX chuyển thành công ty).

Trong bối cảnh kinh tế thị trường cạnh tranh khốc liệt, các Hợp tác xã cũng đã cố gắng đổi mới cung cách làm ăn, bổ sung ngành nghề sản xuất, kinh doanh để tồn tại và phát triển, giải quyết việc làm cho lao động thời vụ tại địa phương. Nhìn chung hoạt động của các HTX tương đối ổn định doanh thu bình quân khoảng 4 tỷ/HTX giải quyết công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động thu nhập bình quân từ 3 triệu - 4 triệu đồng/người/tháng, hầu hết các HTX đều liên kết với các doanh nghiệp để sản xuất tiêu thụ sản phẩm.

Tuy vậy, do quy mô của các Hợp tác xã vẫn chưa thực sự lớn để đáp ứng yêu cầu hội nhập, luôn thiếu vốn để đầu tư nâng cấp thiết bị máy móc nên sản phẩm chủ yếu mang tính truyền thống làng nghề, lợi nhuận thấp nên hoạt động

chủ yếu giải quyết được việc làm cho lao động nông thôn là chính, điển hình như HTX dệt Bình Định, HTX dệt may Thịnh Hưng (huyện Trực Ninh); HTX dệt may Hoàng Mai (huyện Nghĩa Hưng), HTX nước sạch Sông Đào, HTX mộc Sơn Lâm (huyện Nam Trực),... Một số ít HTX không có khả năng đầu tư nâng cấp đã phải chấp nhận ngừng hoạt động.

### **2.3. HTX lĩnh vực Giao thông vận tải**

Tính đến 31/7/2016 có 20 HTX đang hoạt động (có 01 HTX thành lập mới là HTX vận tải Cao Cường, TP Nam Định), giảm 20 HTX so với 01/7/2013 (có 01 HTX chuyển đổi sang công ty: HTX vận tải Trường An, huyện Trực Ninh), các HTX ngừng hoạt động chủ yếu thuộc lĩnh vực vận tải hàng hóa đường bộ và vận tải thủy. Tổng phương tiện của các HTX là 332 chiếc, tàu thuyền 150 chiếc, số thành viên và người lao động 4.475 người. Có 12/20 HTX đã tổ chức Đại hội và chuyển đổi tổ chức bộ máy, hoạt động theo luật HTX 2012. Nhìn chung số HTX vẫn duy trì kinh doanh ổn định và phát triển tích cực đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của hành khách và vận chuyển hàng hóa của nhân dân. Một số HTX đã đầu tư mua sắm, đóng mới, nâng cấp phương tiện, cải tiến cung cách dịch vụ nên vẫn duy trì hoạt động hiệu quả như HTX Vận tải Hòa Bình, HTX vận tải đường bộ Quỹ Nhất, HTX vận tải và thương mại Hồng Tiến, HTX vận tải đường bộ Xuân Trường, HTX vận tải Giao Thủy, HTX vận tải Liên Thanh.

### **2.4. Quỹ tín dụng nhân dân**

Toàn tỉnh Nam Định có 41 Quỹ tín dụng nhân dân đã được thành lập từ trước thời điểm 01/7/2013, các quỹ đều tổ chức hoạt động đúng theo Luật HTX năm 2012. Hoạt động của các quỹ ổn định, an toàn, hiệu quả. Tổng số thành viên đến 01/7/2016 có 44.556 thành viên, giảm 3.558 thành viên so với 01/7/2013 do phải điều chỉnh lại theo quy định mới tại Thông tư 04/2015/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước. Tổng dư nợ của 41 quỹ đến 30/6/2016 là 1.998 tỷ đồng, tăng so với 01/7/2013 là 263 tỷ đồng.

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012**

### **1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật**

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nam Định đã chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành TW tới toàn thể cán bộ, đảng viên và đội ngũ cán bộ quản lý các Hợp tác xã.

Sau khi Luật HTX được ban hành, thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Nam Định đã ban hành một số văn bản chỉ đạo thực hiện như sau:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/10/2013 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/6/2014 về việc Tổ chức Đại hội thành viên Hợp tác xã nông nghiệp nhiệm kỳ 2014-2019 gắn với chuyển đổi thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 về việc Thành lập ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nam Định, gồm 13 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban.

Liên minh Hợp tác xã tỉnh phối hợp với các sở liên quan phò biến, hướng dẫn quy trình chuyển đổi, chuyển tiếp và thủ tục, hồ sơ đề nghị cấp đăng ký Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã 2012.

## **2. Công tác triển khai, giám sát thi hành các văn bản hướng dẫn**

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện.

### **a) Tình hình triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phò biến pháp luật về hợp tác xã**

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Liên minh HTX tỉnh đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư và một số đoàn thể chính trị (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân tỉnh) Báo Nam Định, Đài PTTH tỉnh tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phò biến Luật HTX 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ và Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX đến đội ngũ cán bộ chủ chốt các HTX, các sáng lập viên có nhu cầu thành lập HTX mới.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành hướng dẫn số 420/HĐ-SNN ngày 04/7/2014 Hướng dẫn tổ chức Đại hội thành viên Hợp tác xã nông nghiệp nhiệm kỳ 2014-2019 gắn với chuyển đổi HTX theo Luật HTX năm 2012; Hướng dẫn số 421/HĐ-SNN ngày 04/7/2014 Hướng dẫn một số nội dung về trình tự và thủ tục thành lập HTX mới theo Luật HTX năm 2012. Liên minh HTX tỉnh phối hợp với các sở ngành liên quan hướng dẫn các HTX lĩnh vực phi nông nghiệp xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh, tổ chức Đại hội chuyển đổi và đăng ký HTX theo Luật HTX năm 2012.

Liên minh HTX cùng với Sở Nông nghiệp và PTNT đã sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp mở các lớp bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ HTX tập trung vào 3 chức danh (Chủ nhiệm, trưởng kiểm soát, kế toán trưởng) HTX về Luật HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành, phò biến các văn bản chỉ đạo của

tỉnh và hướng dẫn cho tiết các HTX thực hiện các thủ tục trình tự đăng ký lại HTX theo Luật HTX 2012.

**b) Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật HTX 2012**

Đến 01/7/2016 có 8/10 huyện, thành phố đã hoàn thành công tác chuyển đổi HTX. Có 303/402 (=75,3%) HTX đã đăng ký lại hoạt động theo Luật HTX 2012. Số HTX còn lại là ngừng hoạt động hoặc giải thể, chờ giải thể.

**c) Tình hình chuyển đổi HTX sang loại hình tổ chức khác**

Đến 01/7/2016 có 03 HTX chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp: HTX vận tải sông biển Trường An, HTX dệt may Đức Thọ (huyện Trực Ninh) và HTX nước sạch Nam Tiến (huyện Nam Trực).

**d) Tình hình giải thể HTX theo quy định tại Điều 54 Luật HTX**

Theo đánh giá phân loại HTX, tại thời điểm 01/7/2013 có 29 HTX đã ngừng hoạt động từ lâu cần chỉ đạo giải thể bắt buộc. Có 54 HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện Hải Hậu đều tổ chức giải thể tự nguyện và đã giải thể xong trong năm 2015, đến 01/7/2016 mới có 19/54 HTX thành lập mới lại.

**e) Tình hình cung ứng sản phẩm, dịch vụ của HTX cho thành viên; tình hình góp vốn và tham gia của thành viên vào hoạt động của HTX; tình hình hợp nhất, sáp nhập hợp tác xã cùng ngành nghề và địa bàn hoạt động để tăng tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động của hợp tác xã**

Các HTX thành lập mới và các HTX thực hiện chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 đều xây dựng phương án sản xuất kinh doanh sát với thị trường và khả năng của HTX. Các dịch vụ cho thành viên được tổ chức đạt hiệu quả kinh tế bước đầu khá rõ, có sức thuyết phục. Mỗi quan hệ gắn kết giữa thành viên với HTX được nâng cao. Hầu hết các HTX nông nghiệp làm tốt từ 6 đến 10 khâu dịch vụ đầu vào, 56% số HTX làm được dịch vụ đầu ra, đặc biệt từ vụ Xuân 2016 đã có 15% số HTX tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị trên cơ sở ký kết hợp đồng với 1 doanh nghiệp chế biến gạo chất lượng cao trong tỉnh.

Hầu hết các HTX chuyển đổi đều thực hiện góp vốn, phô biến các HTX nông nghiệp có vốn góp từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng/thành viên. HTX có vốn góp cao nhất là HTX nông nghiệp Cốc Thành góp 1.500.000 đồng/thành viên.

Đối với HTX nông nghiệp thành lập mới có vốn góp tối thiểu từ 100 triệu/thành viên trở lên; HTX có vốn góp cao nhất 600 triệu/thành viên. Các HTX phi nông nghiệp đã thực hiện góp vốn từ trước khi Luật HTX 2012, đến nay các HTX chủ yếu góp vốn bổ sung theo nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của từng HTX.

Đến 01/7/2016 có 06 HTX nông nghiệp hợp nhất thành 03 HTX, cụ thể: HTX Nông nghiệp Phú Thọ và HTX Nông nghiệp Nam Hải hợp nhất thành

HTX Nông nghiệp Nghĩa Hải (huyện Nghĩa Hưng), HTX Nông nghiệp Quyết Thắng và HTX Nông nghiệp Thành Công hợp nhất thành HTX Nông nghiệp Yên Lương (huyện Ý Yên), HTX Nông nghiệp Nam Quang và HTX Nông nghiệp Nam Lợi hợp nhất thành HTX Nông nghiệp Nam Lợi (huyện Nam Trực).

### **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể**

**a) Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020**

Do nguồn thu ngân sách của tỉnh còn khó khăn nên Nam Định mới bố trí kinh phí và triển khai được công tác hỗ trợ bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ HTX và hỗ trợ thành lập HTX mới với kinh phí khoảng 01 tỷ đồng/năm.

#### **b) Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể**

Công tác thành lập và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về hợp tác xã: Thực hiện Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Nam Định đã ban hành quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong đó có thành lập Phòng doanh nghiệp, kinh tế tập thể và tư nhân. Chỉ đạo các huyện, thành phố phân công 01 cán bộ phòng Tài chính-Kế hoạch cấp huyện theo dõi, quản lý nhà nước đối với HTX. Tuy nhiên, đối với cấp huyện do biên chế ít, lực lượng mỏng nên cũng rất khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác QLNN đối với khu vực kinh tế tập thể là rất khó khăn, cơ bản chỉ theo dõi quản lý được về số lượng HTX, một số cơ sở vật chất như trụ sở, phương tiện hoạt động, số lao động,... còn tình hình hoạt động cụ thể của các HTX thì việc nắm bắt theo dõi còn rất hạn chế.

Việc thực hiện chế độ báo cáo về HTX, Liên hiệp HTX theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 đã được triển khai hướng dẫn tới các HTX. Tuy nhiên do thiếu nguồn nhân lực nên mới dừng ở việc nhắc nhở đôn đốc HTX báo cáo, mặc khác các HTX ít quan tâm đến việc báo cáo tình hình hoạt động cho các cơ quan QLNN nên việc thực hiện chế độ báo cáo còn rất hạn chế.

### **4. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể**

Những năm qua được sự hỗ trợ tích cực của Liên đoàn HTX cộng hòa Liên bang Đức và Liên đoàn HTX Hàn Quốc đã hỗ trợ bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý HTX trong tỉnh có được những kinh nghiệm bổ ích, kiến thức mới, nhận thức mới trong tổ chức sản xuất kinh doanh đem lại hiệu quả kinh tế

và có ý thức trách nhiệm xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển bền vững. Hoạt động này đang được các HTX trong tỉnh đánh giá cao.

### **III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN**

#### **1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn**

- Năng lực tổ chức quản lý, điều hành của nhiều cán bộ HTX chưa đáp ứng được yêu cầu trong kinh tế thị trường, tỷ lệ cán bộ HTX chưa qua đào tạo còn cao (32,6%). Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX chưa đầy đủ, chưa thường xuyên. Đại bộ phận cán bộ quản lý HTX chưa an tâm làm việc lâu dài ở HTX. Hiệu quả hoạt động của HTX còn thấp. Chế độ, chính sách, thu nhập của cán bộ HTX thấp (nhất là HTX nông nghiệp).

- Cơ sở vật chất và vốn hoạt động của HTX còn nhiều khó khăn: Tổng số vốn bình quân 1 HTX thấp, quy mô nhiều HTX còn nhỏ. Hiện tại HTX vay vốn từ các tổ chức tín dụng rất khó khăn do không có tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều HTX chưa hiệu quả: Hầu hết các HTX mới chỉ thực hiện được một số dịch vụ đầu vào của sản xuất. Số HTX tổ chức tiêu thụ sản phẩm cho thành viên chưa nhiều. Hầu hết các HTX chưa chú trọng xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm.

- Một số chính sách hỗ trợ phát triển HTX ban hành theo quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ nhưng đến nay chưa có hướng dẫn thực hiện và chưa có nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Khu vực kinh tế HTX phát triển rất đa dạng, rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh nhưng lực lượng theo dõi rất mỏng nên công tác nắm bắt tình hình hoạt động của HTX rất hạn chế. Mặt khác lĩnh vực liên quan đến phát triển kinh tế HTX rất phức tạp đòi hỏi phải có lực lượng chuyên môn sâu và am hiểu các lĩnh vực HTX nhưng thực tế trong các cơ quan QLNN đội ngũ này rất thiếu.

#### **2. Nguyên nhân**

- Năng lực nội tại của các tổ chức kinh tế HTX trong tỉnh còn rất yếu, cả về năng lực tài chính, con người, khả năng tổ chức sản xuất và thích ứng với yêu cầu cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường. Tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhiều tổ chức kinh tế HTX rất hạn chế, có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước nên vẫn đề hiệu quả hoạt động không cao.

- Công tác QLNN về HTX còn hạn chế, chưa nắm rõ được tình hình phát triển của khu vực kinh tế này do đó còn khó khăn trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các định hướng phát triển phù hợp. Sự quan tâm lãnh đạo của một số cấp uỷ Đảng, chính quyền về phát triển HTX chưa thường xuyên, thiếu định hướng.

- Khả năng cân đối ngân sách tỉnh còn rất khó khăn, do đó chưa thực hiện được các chính sách hỗ trợ phát triển HTX.

#### **IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP**

##### **1. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Luật HTX năm 2012, xác định những vướng mắc trong phát triển kinh tế HTX để nghiên cứu sửa đổi Luật và ban hành một số chính sách hỗ trợ cụ thể để tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế HTX phát triển.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo khả năng hỗ trợ HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ HTX trong giai đoạn 2017-2020 để các địa phương xây dựng kế hoạch và cân đối nguồn vốn địa phương để thực hiện.

- Do các Hợp tác xã nằm rải rác ở hầu hết các xã, phường, thị trấn trên khắp các vùng miền nên công tác nắm tình hình hoạt động của HTX rất khó. Căn cứ điểm c, khoản 5 Chỉ thị số 19/CT-TTg đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quan tâm, bố trí kinh phí điều tra, khảo sát số liệu về HTX để có căn cứ xây dựng các định hướng phát triển và chính sách hỗ trợ.

- HTX nông nghiệp có những đặc thù riêng, đề nghị Chính phủ nghiên cứu, ban hành Nghị định riêng đối với lĩnh vực này, tạo điều kiện cho các HTX tiếp tục đổi mới và phát triển bền vững.

##### **2. Các giải pháp phát triển kinh tế HTX trong thời gian tới**

###### *a) Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX năm 2012*

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành Trung ương, tổ chức nghiên cứu, cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh về thực hiện Luật HTX năm 2012, đặc biệt là các nội dung về nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX.

###### *b) Tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012 và hỗ trợ nâng cao nguồn nhân lực HTX*

Bằng nhiều hình thức, các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật HTX cùng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế HTX để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tổ chức hoạt động của HTX kiểu mới. Tiếp tục tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập mới HTX, liên hiệp HTX. Chú trọng tạo điều kiện hình thành các liên hiệp HTX theo chuỗi giá trị sản phẩm.

Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ưu đãi phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ

phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng ngân sách của địa phương, đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả.

c) *Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể*

Hàng năm tổ chức rà soát toàn bộ số HTX hiện có, trên cơ sở đó tiến hành đánh giá, phân loại từng HTX để có định hướng phát triển cụ thể. Hỗ trợ mỗi huyện, thành phố xây dựng 2-3 mô hình HTX kiểu mới hoạt động thực sự hiệu quả theo Luật HTX năm 2012 để đánh giá rút kinh nghiệm và nhân ra diện rộng. Kết nối chuỗi giá trị trong sản xuất kinh doanh của các HTX với doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho HTX mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, làm tăng doanh thu và thu nhập của kinh tế HTX và kinh tế hộ thành viên.

d) *Tăng cường quản lý nhà nước về kinh tế HTX*

Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt HTX giải quyết kịp thời những vướng mắc; tham mưu xây dựng và triển khai giám sát thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan QLNN trong việc triển khai đăng ký HTX, Liên hiệp HTX, giám sát thi hành Luật HTX và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với khu vực kinh tế HTX.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả 3 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

**Người nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở KH&ĐT, Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu: Vp1, Vp5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phùng Hoan**



**CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ**  
*(Kèm theo Quyết định số: 125/BC-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh Nam Định)*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm				Ước TH 2016
			2013	2014	2015		
<b>I Hợp tác xã</b>							
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%					
2	Tổng số HTX.	HTX	477	482	472	414	
	Trong đó: Số HTX thành lập mới	HTX	5	13	20	41	
	Số HTX giải thể + Ngừng hoạt động	HTX	2	8	26	99	
3	Tổng số thành viên HTX.	Người	575.774	571.229	504.124	392.400	
	Trong đó: Số thành viên mới	Người	570	1.452	640	1.200	
4	Tổng số LĐ thường xuyên trong HTX	Người	17.278	17.106	16.530	4.528	
	Trong đó: Số lao động thường xuyên mới	Người	526	234	350	450	
	Số lao động là xã viên (thành viên) HTX	Người	11.396	11.848	13.620	3.930	
5	Doanh thu BQ một hợp tác xã	Tr đ/năm	2.900	3.300	2.840	2.918	
	Trong đó: Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đ/năm			1.930	1.790	
6	Lãi bình quân 1 hợp tác xã	Tr đ/năm	145	150	145	155	
7	Thu nhập từ HTX BQ của của 1 lao động thường xuyên trong HTX	Tr đ/năm	17,3	18,2	25	30	
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX.	Người	3.349	3.377	2.835	2.340	
	Trong đó: Số cán bộ quản lý HTX qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	1.178	1.178	1.025	1.165	
	Số cán bộ quản lý HTX qua đào tạo đạt trình độ CB, ĐH trở lên	Người	186	192	192	195	
<b>II Liên hiệp hợp tác xã</b>							
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã. (Liên hiệp HTX mua bán tinh được thành lập từ thời bao cấp, chỉ tồn tại trên danh nghĩa, không có HTX thành viên)	LHHTX	01	01	-	-	
	Trong đó: Số liên hiệp HTX thành lập mới	LHHTX	-	-	-	-	
	Số liên hiệp HTX giải thể	LHHTX	-	-	-	-	
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX	-	-	-	-	
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người	-	-	-	-	

**Phụ lục 2:**

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ**

(Kèm theo Báo cáo số: 125/BC-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh Nam Định)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện cả năm			
			2013	2014	2015	2016
<b>I</b>	<b>HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	477	482	472	414
	Chia ra:					
1	HTX nông - Diêm - Ngu nghiệp - Thủy sản	HTX	328	325	318	309
2	HTX Công nghiệp – Tiêu thủ công nghiệp	HTX	55	56	53	28
3	HTX Xây dựng	HTX	01	01	01	01
4	HTX tín dụng (Quỹ tín dụng nhân dân)	HTX	41	41	41	41
5	HTX Thương mại	HTX	01	01	01	01
6	HTX vận tải	HTX	40	40	44	20
7	HTX khác(Môi trường, nấm, SVC, Trang trại...)	HTX	11	13	14	14
<b>II</b>	<b>LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX	01	01	-	-
	Chia ra:					
1	LH HTX Nông - Lâm - Ngu - Diêm nghiệp	LH HTX	-	-	-	-
2	LH HTX Công nghiệp - TTCN	LH HTX	-	-	-	-
3	LH HTX Xây dựng	LH HTX	-	-	-	-
4	LH HTX tín dụng	LH HTX	-	-	-	-
5	LH HTX Thương mại	LH HTX	01	01	-	-
6	LH HTX vận tải	LH HTX	-	-	-	-
7	LH HTX khác	LH HTX	-	-	-	-

**Phụ lục 3:**



**THỊNH HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI, CHUYỂN ĐỔI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**  
*Kèm theo Báo cáo số: 125/BC-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh Nam Định)*

STT	Loại hình/lĩnh vực	ĐVT	Tổng số	Trong đó		Trong đó			Giải thể, chở giải thể
				Tổng số đang hoạt động	Tổng số tạm ngừng hoạt động	Số phải chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Đã chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác	Đã đăng ký lại theo Luật HTX 2012	
1	2	3	4=5+6	5	6	7=9+10+11	8	9=8	10
<b>I Hợp tác xã, Trong đó:</b>									
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	475	446	29	347	239	03	64
1	HTX nông - Diêm - Ngu nghiệp	HTX	326	326	-	258	223	-	35
2	HTX Công nghiệp - Tiêu thụ CN	HTX	55	39	16	19	05	05	14
3	HTX Xây dựng	HTX	01	01	-	01	-	-	01
4	HTX tín dụng (Quỹ TDND)	HTX	41	41	-	41	-	-	41
5	HTX Thương mại	HTX	01	01	-	01	-	-	01
6	HTX vận tải	HTX	40	27	13	19	11	11	08
7	HTX Khác	HTX	11	11	-	8	-	-	21
<b>II Liên hiệp hợp tác xã, Trong đó:</b>									
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
1	HTX nông - Diêm - Ngu nghiệp	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
2	HTX Công nghiệp - TTCN	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
3	HTX Xây dựng	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
4	HTX tín dụng (Quỹ TDND)	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
5	HTX Thương mại	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
6	HTX vận tải	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-
7	HTX khác	LHHTX	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: Số HTX đã chuyển đổi = Số HTX đã đăng ký lại theo Luật HTX năm 2012

Phụ lục 4:

(Kèm theo Báo cáo số: 1257/BC-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh Nam Định)

**TỔNG HỢP CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

Số TT	NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	Kết quả thực hiện					
		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
		Số NSTW	Kinh phí NSDP	Số NSTW	Kinh phí NSDP	Số NSTW	Kinh phí NSDP
I	<b>Chính sách hỗ trợ, ưu đãi chung đối với HTX</b>	3.400	3.150	250	2.900	2.650	250
1	Đào tạo nguồn nhân lực					-	-
2	Bồi dưỡng nguồn nhân lực	1.280	1.050	230	740	550	190
3	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường					-	-
4	Üng dụng KHTT, công nghệ mới					45	-
5	Tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX	2.100	2.100	-	2.100	2.100	2.300
6	Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội	-	-	-	-	-	-
7	Thành lập mới	20		20	60	60	100
II	<b>Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với HTX Nông nghiệp</b>						
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng	-	-	-	-	-	-
2	Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất	Đến 01/7/2016 đã có 285 HTX NN được giao đất và 16 HTX phi NN được thuê đất làm trụ sở, kho, bến					
3	Úu đãi tín dụng	-	-	-	-	-	-
4	Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh	-	-	-	-	-	-
5	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm	-	-	-	-	-	-